

Số: 52/TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

Về thủ tục xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập cho sinh viên - Học kỳ I, năm học 2018 – 2019

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 10 năm 2015 Quy định về cơ chế thu, quản lý chi phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ – TTg Thủ tướng Chính phủ ngày 11 ngày 11 năm 2013 Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 57/2017NĐ-CP ngày 09/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập với trẻ em mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo về các đối tượng và các thủ tục để được xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập cho sinh viên Học kỳ I, năm học 2018 - 2019, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, thủ tục hồ sơ:

TT	Đối tượng	Hồ sơ cần hoàn thiện
I. Miễn học phí (Phụ lục 1)		
1	Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng lao động thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Giấy xác nhận của Phòng Lao động Thương binh Xã hội hoặc cơ quan quản lý người có công; - Bản sao giấy khai sinh.; - Giấy cam kết.
2	Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ	- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện; - Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2018 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.

3	Sinh viên tuổi từ 17 – 22 không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.
4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính Phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2018 do UBND cấp xã cấp hoặc xác nhận; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.
5	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ô Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.
II. Giảm 70% học phí (Phụ lục 1)		
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.
III. Giảm 50% học phí (Phụ lục 1)		
1	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; - Bản sao công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị TNLĐ do tổ chức BHXH cấp; - Bản sao trích lục giấy khai sinh; - Giấy cam kết.
IV. Hỗ trợ chi phí học tập (Phụ lục 2)		
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập; - Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng); - Bản sao trích lục giấy khai sinh. - Giấy cam kết

V. Hỗ trợ học tập (Phụ lục 3)		
1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập; - Giấy xác nhận là người dân tộc thiểu số rất ít người do cơ quan có thẩm quyền cấp - Bản sao trích lục giấy khai sinh. - Giấy cam kết

2. Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập

- Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học tập mà cùng một lúc học ở nhiều trường (hoặc nhiều khoa trong cùng một trường) thì chỉ được hưởng chế độ ưu đãi tại một trường (hoặc một khoa) duy nhất.

- Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với sinh viên thuộc diện được miễn, giảm trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở đào tạo, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở đào tạo khác cùng cấp và trình độ đào tạo.

- Chỉ áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với các học phần chính, không áp dụng cho các học phần trả nợ cùng như chỉ áp dụng cho 2 học kỳ chính, không áp dụng đối với kỳ học hè và kỳ học dự thính (nếu có)

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người học tại cơ sở giáo dục đào tạo được hưởng chính sách hỗ trợ học tập và không được hưởng hỗ trợ chi phí học tập.

3. Lưu ý:

- Mẫu đơn đề nghị miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập và giấy cam kết sinh viên tham khảo tại Phụ lục của thông báo này;

- Thời hạn các bản sao công chứng hồ sơ không quá **03 tháng** kể từ ngày công chứng;

- Sinh viên vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập hoặc hỗ trợ học tập chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan nói trên kèm các đơn theo mẫu;

- Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn, giảm học phí.

4. Thời gian hoàn tất thủ tục:

- Từ ngày **05/9/2018 – 14/9/2018**

- Hồ sơ nộp về Phòng Công tác sinh viên, Học viện Phụ nữ Việt Nam (Phòng 409)
SĐT: 0243.775.2184

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Phòng TC-KT, ĐT, TT CNTT&TV;
- Cố vấn học tập các lớp;
- Các lớp sinh viên;
- Lưu VT, CTSV.



TS. Trần Quang Tiến

